**TUẦN 22**

**Thư hai ngày .1.. tháng 2 năm 2021**

**TOÁN**:

**TIẾT 106: LUYỆN TẬP**

**I. Mục tiêu:**

***- Kiến thức:*** Biết tên gọi các tháng trong năm, số ngày trong từng tháng

***- Kĩ năng:*** Biết xem lịch

***- Thái độ*:** Quý thời gian

**II. Đồ dùng dạy học:**

***- Giáo viên:*** Lịch 2021

***- Học sinh:SGK***

**III. Các hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **Khởi động 5’**  ***- Bài cũ:*** Một năm có mấy tháng? Nêu tên những tháng đó.  - ***Giới thiệu bài:***  ***1. HĐ 1: Hướng dẫn HS luyện tập:29’***  **Bài 1**: - Gọi học sinh nêu yêu cầu bài tập.  - Cho học sinh xem lịch tháng 1, 2, 3 năm 2004.  - Hướng dẫn cho học sinh làm mẫu 1 câu.  - Yêu cầu học sinh làm vào vở.  - Gọi HS nêu miệng kết quả.  - Giáo viên nhận xét đánh giá.  **Bài 2**:- Gọi học sinh nêu yêu cầu bài tập 2.  - Treo tờ lịch 2021  - Yêu cầu học sinh xem lịch năm 2021 và tự làm bài.  - Gọi HS nêu miệng kết quả.  - Giáo viên nhận xét đánh giá.  ***Bài 3:***  - Gọi học sinh nêu yêu cầu bài.  - Yêu cầu lớp thực hiện vào vở rồi chữa bài.  - Giáo viên nhận xét bài làm học sinh.    ***2. Hoạt động nối tiếp :1’***  - Xem lịch 2021, cho biết: Tháng 11 có mấy thứ năm, đó là những ngày nào?  - Về nhà tập xem lịch, chuẩn bị compa cho tiết học sau. | - 2HS trả lời miệng.  - Cả lớp theo dõi, nhận xét.  - Lớp theo dõi.  - Một học sinh nêu đề bài.  - Xem lịch và tự làm bài.  - 2HS nêu miệng kết quả, lớp nhận xét bổ sung.  + Ngày 3 tháng 2 là thứ ba.  + Ngày 8 tháng 3 là thứ hai.  + Thứ hai đầu tiên của tháng 1 là ngày 5.  + Chủ nhật cuối cùng của tháng 3 là ngày 28.  - Một em nêu yêu cầu bài tập.  - Cả lớp xem lịch năm 2021 và làm bài.  - 2HS nêu miệng kết quả, lớp bổ sung.  - Một học sinh nêu đề bài tập 3.  - Cả lớp làm vào vở.  - Một HS lên bảng làm bài, lớp nhận xét bổ sung.  + Trong một năm:  a/ Những tháng có 30 ngày là: tư, sáu, chín và tháng mười một.  b/ Những tháng có 31 ngày: tháng một, ba, năm, bảy, tám mười và mười hai.  - Trả lời |

**TẬP ĐỌC** - **KỂ CHUYỆN:**

**NHÀ BÁC HỌC VÀ BÀ CỤ**

**I. Mục tiêu:**

***-*** Đọc rõ ràng rành mạch***.*** Bước đầu biết đọc phân biệt lời người dẫn chuyện với lời các nhân vật.

- Hiểu ND: Ca ngợi nhàø bác học Ê - Đi - Xơn rất giàu sáng kiến luôn mong muốn đưa khoa học phục vụ cho mọi người. (TL được CH 1, 2, 3, 4)

-TĐ: GD HS thích khám phá

**II. Đồ dùng dạy học:**

***- Giáo viên:*** Tranh ảnh minh họa câu chuyện. Bảng phụ viết đoạn 3 để hướng dẫn HS luyện đọc.

***- Học sinh: SGK***

**III. Các hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **Khởi động 5’**  ***1. Kiểm tra bài cũ:*** Gọi 3 học sinh lên bảng đọc thuộc lòng bài “Bàn tay cô giáo” và TLCH.  - Nhận xét.  ***- Giới thiệu bài :***  ***1. HĐ1 : Luyện đọc: 20’***  - Đọc diễn cảm toàn bài.  - Yêu cầu học sinh đọc từng câu, giáo viên theo dõi uốn nắn khi học sinh phát âm sai.  - Yêu cầu HS đọc từng đoạn trước lớp.  - Gọi học sinh đọc chú giải  - Yêu cầu HS đọc từng đoạn trong nhóm.  - Yêu cầu cả lớp đọc đồng thanh.  ***2. HĐ 2:*** ***Hướng dẫn tìm hiểu bài: 10’***  + *Hãy nói những điều em biết về Ê - đi - xơn?*  *+ Câu chuyện giữa Ê – đi – xơn và bà cụ xảy ra từ lúc nào?*  + *Bà cụ mong muốn điều gì?*  *+ Vì sao bà cụ lại ước được một cái xe không cần ngựa kéo?*  +*Nhờ đâu mà mong ước của bà cụ được thực hiện?*  **+ Theo em khoa học đã mang lại lợi ích gì cho con người ?** | - 3 học sinh lên bảng đọc bài.  - Cả lớp theo dõi bạn đọc, nhận xét.  - Lớp lắng nghe giáo viên đọc mẫu.  - Nối tiếp nhau đọc từng câu.  - Đọc nối tiếp 4 đoạn trước lớp.  - Giải nghĩa từ mới (SGK)  - Học sinh đọc từng đoạn trong nhóm.  - Lớp đọc đồng thanh cả bài.  + Ê - đi - xơn là nhà bác học nổi tiếng người Mỹ. Ông sinh năm 1847 và mất năm 1931...  + Câu chuyện xảy ra ngay vào lúc ông vừa chế ra bóng đèn điện mọi người khắp nơi ùn ùn kéo về xem và bà cụ là một trong các số người đó..  + Bà mong ông Ê - đi - xơn làm được một loại xe mà không cần ngựa kéo mà lại rất êm.  + Vì xe ngựa rất xóc. Đi xe ấy cụ sẽ bị ốm.  + Nhờ óc sáng tạo kì diệu của Ê – đi – xơn, sự quan tâm đến con người và lao động miệt mài của ông để thực hiện bằng được lời hứa.  **+HS: Khoa học đã cải tạo thế giới, cải thiện cuộc sống con người, làm cho con người sống tốt hơn, sung sướng hơn.** |

***Thứ ba ngày ..2... tháng 2 năm 2021***

**CHÍNH TẢ (Nghe – viết):**

**Ê - ĐI – XƠN**

**I. Mục tiêu:**

***- Kiến thức:*** Nghe – viết đúng bài CT; trình bày đúng hình thức bài văn xuôi.

***- Kĩ năng:*** Làm đúng BT(2) b .

***- Thái độ*:** Rèn chữ viết

**II. Đồ dùng dạy học:**

***- Giáo viên:*** Bảng phụ viết (2 lần) nội dung của bài tập 2b.

***- Học sinh:*** Bảng con

**III. Các hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| ***Khởi động:5’***  ***- Kiểm tra bài cũ:*** Mời 2HS lên bảng viết, cả lớp viết vào nháp 4 tiếng có dấu hỏi và 4 tiếng có dấu ngã.  - Nhận xét đánh giá.  ***- Giới thiệu bài***  ***1. HĐ1: Hướng dẫn nghe viết :20’***  \* *Hướng dẫn chuẩn bị:*  - Giáo viên đọc đoạn văn.  - Yêu cầu hai em đọc lại, cả lớp đọc thầm.  *+ Những chữ nào trong bài được viết hoa?*  *+ Tên riêng Ê - đi - xơn được viết như thế nào?*  - Yêu cầu đọc thầm lại bài chính tả và lấùy bảng con và viết các tiếng khó.  - Giáo viên nhận xét đánh giá .  \* Giáo viên đọc cho học sinh viết vào vở.  \* Chấm, chữa bài.  ***2. HĐ 2: Hướng dẫn làm bài tập 9’***  **Bài 2b** : - Gọi HS nêu yêu cầu của bài tập.  - Yêu cầu HS làm bài cá nhân vào vở.  - Giáo viên mở bảng phụ .  - Mời 2 học sinh lên bảng thi làm bài và đọc câu đố.  - Cùng với cả lớp nhận xét, chốt lại câu đúng.  - Gọi 1 số HS đọc lại các câu đố đã điền dấu hoàn chỉnh.    ***3. Hoạt động nối tiếp :1’***  Nhận xét tiết học | - 2 em lên bảng viết.  - Cả lớp viết vào giấy nháp.  - Lớp lắng nghe giới thiệu bài.  - Lớp lắng nghe giáo viên đọc.  - 2 học sinh đọc lại bài, cả lớp đọc thầm.  + Viết hoa những chữ đầu đoạn, đầu câu và tên riêng Ê - đi - xơn.  + Viết hoa chữ cái đầu tiên, có gạch ngang giữa các tiếng.  - Lớp nêu ra một số tiếng khó và thực hiện viết vào bảng con một số từ như : *Ê - đi - xơn, sáng kiến ...*  - Cả lớp nghe và viết bài vào vở.  - Nghe và tự sửa lỗi bằng bút chì.  - 1 em đọc yêu cầu BT.  - Học sinh làm bài vào vở.  - Hai em lên bảng thi làm bài.  - Cả lớp nhận xét bổ sung: *Chẳng, đổi, dẻo, đĩa - là cánh đồng.*  - Bình chọn bạn làm đúng và nhanh nhất.  - 2 HS đọc lại câu đố sau khi đã điền dấu hoàn chỉnh. |

**TẬP ĐỌC:**

**CÁI CẦU**

**I. Mục tiêu:**

***-*** Đọc rõ ràng rành mạch***.*** Biết ngắt nghỉ hơi hợp lý khi đọc các dòng thơ, khổ thơ.

***-*** Hiểu nội dung bài: Bạn nhỏ rất yêu cha, tự hào về cha nên thấy chiếc cầu do cha làm ra là đẹp nhất, đáng yêu nhất. (trả lời các câu hỏi trong SGK; thuộc được khổ thơ em thích)

***- Thái độ*:** Yêu quý người lao động

**II. Đồ dùng dạy học:**

***- Giáo viên:*** Tranh minh họa bài thơ .

***- Học sinh:*** SGK

**III. Các hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **Khởi động 5’**  ***- Kiểm tra bài cũ:*** Gọi 2 em đọc bài Nhà bác học và bà cụ kết hợp TLCH. - Nhận xét.  ***- Giới thiệu bài:***  ***1. HĐ1: Luyện đọc:10’***  - Đọc diễn cảm bài thơ.  - Cho học sinh quan sát tranh minh họa bài thơ.  - Yêu cầu học sinh đọc từng câu.  - Yêu cầu HS đọc nối tiếp 4 khổ thơ trước lớp.  - Nhắc ngắt nghỉ hơi đúng ở các dòng thơ, khổ thơ nhấn giọng ở các từ ngữ biểu cảm trong bài.  - Giúp học sinh hiểu nghĩa từ ngữ mới trong bài.  - Yêu cầu HS đọc từng khổ thơ trong nhóm.  - Yêu cầu cả lớp đọc đồng thanh cả bài.  ***2. HĐ 2: Hướng dẫn tìm hiểu bài :10’***  *+ Người cha trong bài thơ làm nghề gì?*  *+ Từ chiếc cầu của cha làm bạn nhỏ đã nghĩ đến những gì?*  *+ Bạn nhỏ yêu nhất chiếc cầu nào? Vì sao?*  *+ Trong bài em thích nhất khổ thơ nào?Vì sao*  *+ Bài thơ cho thấy tình cảm của bạn nhỏ đối với cha như thế nào?*  ***3. HĐ 3: Học thuộc lòng khổ thơ :9’***  *-* Giáo viên đọc mẫu lại bài thơ *.*  - Hướng dẫn đọc diễn cảm từng câu với giọng nhẹ nhàng tha thiết.  - Mời 2 em thi đọc bài thơ.  - Hướng dẫn học sinh HTL khổ thơ em thích  - Mời từng tốp 4 em thi đọc thuộc lòng  - Giáo viên theo dõi bình chọn em đọc tốt nhất.  4. ***Hoạt động nối tiếp: 1’***- Nhận xét đánh giá tiết học. | - Hai học sinh đọc bài, mỗi em đọc 2 đoạn và nêu lên nội dung ý nghĩa câu chuyện.  - Lớp theo dõi, giáo viên giới thiệu.  - Lắng nghe giáo viên đọc mẫu.  - Lớp quan sát tranh minh họa .  - Nối tiếp đọc , mỗi em đọc hai dòng thơ.  - Nối tiếp nhau đọc từng khổ thơ trước lớp  - Tìm hiểu nghĩa từ: chum, ngòi, sông Mã (SGK).  - Luyện đọc trong nhóm.  - Cả lớp đọc đồng thanh bài thơ.  + Người cha làm nghề xây dựng cầu.  + Bạn nghĩ tới sợi tơ nhỏ như chiếc cầu giúp nhện qua chum nước; nghĩ đến ngọn gió như chiếc cầu giúp sáo qua sông …  + Bạn yêu nhất chiếc cầu Hàm Rồng vì đó là chiếc cầu do cha bạn và đồng nghiệp làm nên.  + Phát biểu suy nghĩ của mình.  + Bạn nhỏ rất yêu cha.  -Lắng nghe.  - Hai học sinh thi đọc cả bài thơ.  - Đọc TL theo hướng dẫn của giáo viên.  - 2 nhóm thi đọc thuộc lòng  Cả lớp theo dõi, bình chọn bạn đọc hay. |

**TOÁN:**

**HÌNH TRÒN, TÂM, ĐƯỜNG KÍNH, BÁN KÍNH**

**I. Mục tiêu:**

***- Kiến thức:*** Học sinh biết biểu tượng hình tròn ; biết tâm, bán kính, đường kính của hình tròn.

***- Kĩ năng:*** Bước đầu biết dùng com pa để vẽ được hình tròn có tâm, và bán kính cho trước.

***- Thái độ*:** Yêu thích học toán

**II. Đồ dùng dạy học:**

***- Giáo viên:*** Một số mô hình về hình tròn như: mặt đồng hồ, đĩa hình, compa.

***- Học sinh: SGK***

**III. Các hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **Khởi động 5’**  ***- Bài cũ :***- KT 2HS về cách xem lịch.  - Nhận xét .  ***- Giới thiệu bài:***  1. HĐ 1: *Giới thiệu hình tròn***: 12’**  - Đưa ra một số vật có dạng hình tròn và giới thiệu: Chiếc đĩa có dạng hình tròn, mặt đồng hồ có dạng hình tròn.  - Cho HS quan sát hình tròn đã vẽ sẵn trên bảng và giới thiệu tâm O, bán kính OM,và đường kính AB.  GV giới thiệu và nắm được: Tâm hình tròn là điểm nằm giữa hình tròn, bán kính là đoạn thẳng nối tâm với 1 điểm trên hình tròn, đường kính là đoạn thẳng đi qua tâm nối hai điểm trên hình tròn  + Hãy so sánh độ dài đoạn thẳng OA và độ dài đoạn thẳng OB.  - GV kết luận: Tâm O là trung điểm của đoạn thẳng AB. Độ dài đường kính AB gấp 2 lần độ dài bán kính.  **\*** *Giới thiệu com pa và cách vẽ hình tròn .*  - Cho học sinh quan sát com pa.  - Giới thiệu cách vẽ hình tròn tâm O, bán kính 2cm.  ***2. HĐ 2: Luyện tập: 17’***  **Bài 1**: - Gọi học sinh nêu yêu cầu bài tập.  - Yêu cầu HS quan sát hình vẽ trong SGK và tự làm bài.  - Gọi HS nêu kết quả.  - Giáo viên nhận xét đánh giá.  **Bài 2:** - Gọi học sinh nêu yêu cầu bài tập.  - Yêu cầu HS vẽ vào vở.  - Theo dõi uốn nắn cho các em.  **Bài 3**: - Yêu cầu học sinh nêu yêu cầu bài.  - Yêu cầu HS tự làm bài.  - Nhận xét đánh giá bài làm HS.  ***3 Hoạt động nối tiếp :***-1’ | - Hai học sinh lên bảng thực hiện  - Lớp theo dõi nhận xét bài bạn .  - Lớp theo dõi giới thiệu.  - Cả lớp quan sát các vật có dạng hình tròn.  - Tìm thêm các vật khác có dạng hình tròn như: mặt trăng rằm, miệng li …  - Lớp tiếp tục quan sát lên bảng và chú ý nghe  + Độ dài 2 đoạn thẳng OA và OB bằng nhau.  - Nghe  - So sánh  - Nhắc lại KL.  - Quan sát để biết về cấu tạo của com pa .  - Theo dõi.  - Một em đọc đề bài 1.  - Cả lớp thực hiện làm vào vở.  - 2HS nêu kết quả, lớp theo dõi bổ sung.  + Đường kính MN, PQ còn các đoạn OM, ON, OP, OQ là bán kính .  + Đường kính: AB còn CD không phải là đường kính vì không đi qua tâm O.  - Vẽ hình tròn tâm O, bán kính 2cm và đường tròn tâm I, bán kính 3cm.  - HS vẽ vào vở.  - 1HS nêu cầu BT.  - Cả lớp tự vẽ bán kính OM, đường kính CD vào hình tròn tâm O cho trước, rồi trả lời BTb. |

**Thứ tư ngày..3.. tháng 2 năm 2021**

**LUYỆN TỪ VÀ CÂU:**

**MỞ RỘNG VỐN TỪ: SÁNG TẠO**

**DẤU PHẨY, DẤU CHẤM, DẤU CHẤM HỎI**

**I. Mục tiêu:**

***- Kiến thức:*** Nêu được một số từ ngữ về chủ điểm Sáng tạo trong các bài tập đọc, chính tả đã học (BT1).

***- Kĩ năng:*** Đặt được dấu phẩy vào chỗ trống thích hợp trong câu (BT2 a/b/c ). Điền đúng dấu chấm, dấu hỏi trong bài (BT3).

***- Thái độ*:** Yêu thích môn học

**II. Đồ dùng dạy học:**

***- Giáo viên:*** Bảng phụ ghi BT2 a, b, c; BT3

***- Học sinh:SGK***

**III. Các hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **Khởi động 5’**  ***- Kiểm tra bài cũ:*** Yêu cầu 2 em lên bảng làm bài tập 2 và 3 của tiết trước.- Nhận xét.  ***- Giới thiệu bài:***  ***1. HĐ 1: Hướng dẫn học sinh làm bài tập: 29’***  **Bài 1:** - Gọi HS nêu yêu cầu BT.  - Mời đại diện các nhóm thi tiếp sức  - Nhận xét chốt lại câu đúng, bình chọn nhóm thắng  Chốt lại:  a. Chỉ trí thức: *Bác sĩ, kĩ sư, giáo viên, nhà khoa học, bác học*  b. Chỉ hoạt động của trí thức: *đọc sách, học, mày mò, nhớ nhập tâm, nghề thêu, nhà bác học, viết, sáng tạo, người trí thức yêu nước vv…*  **Bài 2a, b, c**: - Gọi một em đọc thành tiếng yêu cầu bài tập 2.  -Yêu cầu cả lớp đọc thầm.  - Đưa bảng phụ đã viết sẵn 3 câu .  - Mời hai học sinh lên bảng làm bài.  - Yêu cầu đọc lại 4 câu sau khi đã điền dấu xong  **Bài 3:**  - Yêu cầu HS đọc đề bài và truyện vui : “Điện”.  + Yêu cầu của bài tập là gì?  - Yêu cầu lớp làm việc cá nhân.  - Dán 2 tờ giấy lớn lên bảng.  - Mời 2 em đại diện lên bảng thi làm bài nhanh rồi đọc kết quả.  - Yêu cầu cả lớp nhận xét bổ sung nếu có .  - Mời 3 – 4 học sinh đọc lại đoạn văn khi đã sửa xong các dấu.  - Yêu cầu HS làm bài vào vở theo lời giải đúng.  2. ***Hoạt động nối tiếp: 1’***- Giáo viên nhận xét đánh giá tiết học - Dặn về nhà học bài xem trước bài mới. | - 2HS lên bảng làm bài.  - Cả lớp theo dõi nhận xét bài bạn .  - Lớp theo dõi giới thiệu bài.  - Một em đọc yêu cầu bài tập1.  - Các nhóm thảo luận làm vào nháp  - Đại diện nhóm lên thi tiếp sức, đọc kết quả.  - Cả lớp nhận xét bổ sung:  - Lớp quan sát bình chọn nhóm thắng cuộc .  - Một học sinh đọc bài tập 2.  - Học sinh tự làm bài và chữa bài .  - 3 em lên bảng làm bài, lớp bổ sung:  a/ Ở nhà**,** em thường giúp bà xâu kim.  b/ Trong lớp**,** Liên luôn chú ý nghe giảng.  c/ Hai bên bờ sông, những bãi ngô bắt đầu xanh tốt  - Một học sinh đọc đề bài tập 3.  + Bài tập 3 trong truyện vui “ Điện” bạn Hoa điền toàn dấu chấm vào ô trống , chúng ta cần kiểm tra lại .  - Lớp độc lập suy nghĩ và làm bài vào nháp.  - Hai học sinh lên thi làm trên bảng.  - Cả lớp nhận xét tuyên dương bạn thắng cuộc.  - 3 em đọc lại truyện vui sau khi đã điền đúng dấu câu.  - Cả lớp làm bài vào vở. |

**TOÁN**:

**Luyện tập chung**

**I. Mục tiêu:**

***- Kiến thức:*** HS củng cố lại kiến thức về cộng, trừ số có bốn chữ số, xác định được tâm, đường kính, bán kính hình tròn.

***- Kĩ năng:*** Thực hiện cộng, trừ số có bốn chữ số, xác định được tâm, đường kính, bán kính hình tròn.

***- Thái độ*:**Qua đó các em thấy được yêu thích môn Toán .

**II. Đồ dùng dạy học:**

***- Giáo viên:***Com pa, bảng phụ ghi nội dung luyện tập chung.

***- Học sinh:*** Com pa, vở toán..

**III. Các hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **Khởi động 5’**  ***- Bài cũ :***  - Yêu cầu 1HS lên bảng vẽ bán kính, đường kính trên hình tròn có sẵn.  - Nhận xét.  ***- Giới thiệu bài:***  ***1. HĐ 1:* Bài 1**: 10’  - Yêu cầu học sinh Đặt tính rồi tính  - Yêu cầu học sinh thực hiện vào vở  - Yêu cầu lớp đổi chéo vở để KT.  - Giáo viên nhận xét đánh giá.  **2. HĐ 2:Bài 2:**  14’.  - Yêu cầu học sinh vẽ hình tròn tâm I có đường kính MN 4cm, vẽ bán kính IM  - Hỏi học sinh: có đường kính 4cm thì bán kính hình tròn là bao nhiêu? Tìm bán kính rồi vẽ  - Yêu cầu học sinh thực hiện vào vở  - Yêu cầu lớp đổi chéo vở để KT.  - Giáo viên nhận xét đánh giá.  **3. HĐ 2:Bài 3:**  5’Trò chơi: đáp nhanh đáp đúng  GV phổ biến luật chơi  Tiến hành tổ chức cho hs chơi.  Tổng kết trò chơi.  ***4. Hoạt động nối tiếp 1’***  - Nhận xét đánh giá tiết học. | - 1 em lên bảng vẽ bán kính OM, đường kính AB.  - Lớp theo dõi nhận xét bài bạn .  - 1 hs đọc đề bài, 4 hs lên bảng làm bài, mỗi bạn làm hai phép tính, cả lớp làm vào vở toán  - Lớp theo dõi nhận xét.  - Nêu lại cách vẽ hình tròn có bán kính cho trước .  - Cả lớp làm bài.  - Học sinh trả lời  - Hs lắng nghe luật chơi  Tiến hành chơi theo đúng luật  Lắng nghe |

**THỦ CÔNG** :

**ĐAN NONG MỐT (TIẾT 2)**

**I. Mục tiêu:**

***- Kiến thức:*** Học sinh biết cách đan nong mốt**.**

***- Kĩ năng:*** Kẻ, cắt được các nan tương đối bằng nhau. Đan được nong mốt. Dồn được nan nhưng có thể chưa khít. Dán được nẹp xung quanh tấm đan.

***- Thái độ*:** Yêu thích các sản phẩm đan lát .

**II. Đồ dùng dạy học:**

***- Giáo viên:*** Tranh quy trình kĩ thuật và sơ đồ đan nong mốt.

***- Học sinh:*** Các nan đan đã cắt ở tiết 1.

**III. Các hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **Khởi động 5’**  ***- Kiểm tra bài cũ:***  - Kiểm tra dụng cụ học tập của học sinh.  - Giáo viên nhận xét đánh giá.  ***-Giới thiệu bài:***  ***1 Hoạt động 1: 29’*** *Thực hành đan nong mốt.*  - Yêu cầu một số em nhắc lại qui trình đan nong mốt đã học ở tiết trước.  - GV nhận xét và hệ thống lại các bước.  + Bước 1: Kẻ, cắt các nan đan.  + Bước 2: Đan nong mốt.  + Bước 3: Dán nẹp xung quanh tấm đan.  - Tổ chức cho HS thực hành đan nong mốt.  - Theo dõi, giúp đỡ học sinh để các em hoàn thành được sản phẩm.  - Tổ chức cho học sinh trang trí, trưng bày và nhận xét sản phẩm.  - Chọn vài sản phẩm đẹp nhất lưu giữ và tuyên dương học sinh trước lớp .  - Đánh giá sản phẩm của học sinh.  ***2 Hoạt động nối tiếp:1’***  - Yêu cầu HS nhắc lại quy trình đan nong mốt.  - Chuẩn bị cho tiết sau: giấy TC, kéo, thước. | - Các tổ trưởng báo cáo về sự chuẩn bị của các tổ viên trong tổ mình.  - Lớp theo dõi giáo viên giới thiệu bài .  - Nêu các bước trình tự đan nong mốt .  - Thực hành đan nong mốt bằng giấy bìa theo hướng dẫn của giáo viên nan ngang thứ nhất luồn dưới các nan 2, 4, 6, 8, 10 của nan dọc .  + Nan ngang thứ hai luồn dưới các nan 1, 3, 5, 7, 9 …của nan dọc.  + Nan ngang thứ ba lặp lại nan ngang thứ nhất.  + Dán bao xung quanh tấm bìa .  **HS: Kẻ, cắt được các nan đều nhau**  **Đan được tấm đan nong mốt các nan đan khít nhau. Dán được nẹp xung quanh tấm đan chắc chắn, phối hợp màu sắc hài hòa.**  **- Có thể dùng tấm đan nong mốt để tạo thành hính đơn giản**  - Trưng bày sản phẩm của mình trước lớp.  - Cả lớp nhận xét đánh giá sản phẩm của các bạn. |

**ĐẠO ĐỨC:**

**TÔN TRỌNG KHÁCH NƯỚC NGOÀI (TIẾT 2)**

**I. Mục tiêu:**

***- Kiến thức:*** Nêu được 1 số biểu hiện của việc tôn trọng khách nước ngoài phù hợp với lứa tuổi

***- Kĩ năng:*** Có thái độ hành vi phù hợp khi gặp gỡ, tiếp xúc với khách nước ngoài trong các trường hợp đơn giản

***- Thái độ*:** Học sinh có thái độ tôn trọng khi gặp gỡ tiếp xúc với khách nước ngoài .

**II. Đồ dùng dạy học:**

***- Giáo viên:*** Phiếu học tập cho hoạt động 3 tiết 1, tranh ảnh dùng cho hoạt động 1 của tiết 1.

***- Học sinh:SGK***

**III. Các hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **Khởi động 5’**  ***- Bài cũ:*** Vì sao cần tôn trọng người nước ngoài ?  ***- GTB:***  1 ***Hoạt động 1: 9’ Liên hệ thực tế .***  - Yêu cầu từng cặp học sinh trao đổi với nhau và TLCH:  *+ Em hãy kể về một hành vi lịch sự với khách nước ngoài mà em biết (qua chứng kiến, qua ti vi, đài báo).*  *+ Em có nhận xét gì những hành vi đó?*  - Mời một số học sinh lên trình bày trước lớp.  - **GV kết luận**: Cư xử lịch sự với khách nước ngoài là một việc làm tốt.  2 ***Hoạt động 2: 10’ Đánh giá hành vi .***  - Chia lớp thành các nhóm và yêu cầu thảo luận trao đổi để xét về cách ứng xử với người nước ngoài theo các tình huống sau:  + Bạn Vi lúng túng, xấu hổ, không trả lời khi khách nước ngoài hỏi chuyện.  + Các bạn nhỏ bám theo khách nước ngoài mời đánh giày, mua quà lưu niệm mặc dù họ đã lắc đầu từ chối.  + Bạn Kiên phiên dịch giúp khách nước ngoài khi họ mua đồ lưu niệm.  - Mời đại diện các nhóm lên trình bày trước lớp.  - Giáo viên kết luận:  3 ***Hoạt động 3 : 10’Xử lí tình huống và đóng vai.***  - Chia nhóm, yêu cầu các nhóm thảo luận về cách ứng xử trong các tình huống:  + Có vị khách nước ngoài đến thăm trường em và hỏi em về tình hình học tập.  + Em nhìn thấy một số bạn tò mò vây quanh ô tô của khách nước ngoài, vừa xem vừa chỉ trỏ.  - Yêu cầu các nhóm thảo luận, chuẩn bị đóng vai.  - Mời các nhóm lên trình diễn trước lớp.  Giáo viên kết luận chung:  ***4 Hoạt động nối tiếp:1’***- Giáo viên nhận xét đánh giá tiết học. | - 2HS trả lời câu hỏi.  - Lớp theo dõi nhận xét.  - Từng cặp dựa vào câu hỏi gợi ý để trao đổi, chỉ ra được những hành vi nói về thái độ tôn trọng, lịch sự khi gặp gỡ tiếp xúc với khách nước ngoài.  - Đại diện các cặp lên trình bày trước lớp  - Lớp theo dõi nhận xét và đi đến kết luận .  - Các nhóm tiến hành thảo luận nêu nhận xét về cách ứng xử của các bạn với khách nước ngoài trong 3 tình huống GV đưa ra.  - Các nhóm lần lượt cử đại diện của nhóm mình lên trình bày về cách ứng xử của nhóm đối với khách nước ngoài.  - Lớp lắng nghe nhận xét và bổ sung.  - Các nhóm thảo luận, chuẩn bị đóng vai.  - Lần lượt từng nhóm lên đóng vai về cách giải quết tình huống của nhóm mình trước lớp.  - Các nhóm khác theo dõi và nhận xét ý kiến nhóm bạn. |

*Thứ năm ngày .4... tháng 2 năm 2021*

**ÔN CHỮ HOA P**

**I. Mục tiêu:**

***- Kiến thức:*** Viết đúng và tương đối nhanh chữ hoa P (1 dòng), Ph, B(1 dòng); Viết đúng tên riêng Phan Bội Châu(1 dòng) và viết câu ứng dụng: Phá Tam giang....vào Nam (1 lần) bằng chữ cỡ nhỏ

***- Kĩ năng:*** Viết đúng, đều nét, nối chữ đúng quy định

***- Thái độ*:** Rèn chữ giữ vở, **GD tình yêu quê hương đất nước**

**II. Đồ dùng dạy học:**

***- Giáo viên:*** Mẫu chữ

***- Học sinh:*** Vở TV

**III. Các hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **Khởi động 4’**  ***- Kiểm tra bài cũ:***  Gọi 2HS viết bảng lớp, cả lớp viết bảng con từ: Lãn Ông, Ổi.  ***- Giới thiệu bài:***  ***1. HĐ 1:Hướng dẫn viết trên bảng con 15’***  ***\**** *Luyện viết chữ hoa* ***:***  - Yêu cầu học sinh tìm các chữ hoa có trong bài.  - Viết mẫu chữ Ph và kết hợp nhắc lại cách viết .  - Yêu cầu học sinh tập viết vào bảng con chữ Ph và các chữ T, V.  ***\**** *Học sinh viết từ ứng dụng tên riêng:*  - Yêu cầu học sinh đọc từ ứng dụng  - Giới thiệu: Phan Bội Châu 1867 - 1940 là một nhà cách mạng vĩ đại đầu thế kỉ XX của Việt Nam. Ngoài hoạt động cách mạng ông còn viết nhiều tác phẩm văn thơ yêu nước.  - Yêu cầu HS tập viết từ ứng dụng trên bảng con.  ***\**** *Luyện viết câu ứng dụng****:***  - Yêu cầu học sinh đọc câu ứng dụng.  - Giảng : **Phá Tam Giang ở Thừa Thiên Huế dài khoảng 60 km rộng từ 1- 6 km đèo Hải Vân nằm giữa Huế và Đà Nẵng cao tới 1444 m dài 20 km … Phá Tam Giang và đèo Hải Vân là một trong những cảnh đẹp của TT Huế**  - Yêu cầu học sinh luyện viết trên bảng con những chữ hoa có trong câu ứng dụng.  ***2. HĐ 2: Hướng dẫn viết vào vở :15’***  - Giáo viên nêu yêu cầu viết  - Nhắc học sinh về tư thế ngồi viết, cách viết các con chữ và câu ứng dụng đúng mẫu.  ***- Chấm chữa bài:***  ***3. Hoạt động nối tiếp :1’***- Giáo viên nhận xét đánh giá | - 2 em lên bảng viết, cả lớp viết bảng con các từ GV yêu cầu.  - Lớp theo dõi giáo viên giới thiệu.  - Các chữ hoa có trong bài: P (Ph ) B, C, T, G (Gi), Đ, H, V, N  - Lớp theo dõi giáo viên và cùng thực hiện viết vào bảng con.  - Một học sinh đọc từ ứng dụng: *Phan Bội Châu.*  - Lắng nghe.  - Luyện viết từ ứng dụng vào bảng con.  - 1HS đọc câu ứng dụng:  ***Phá Tam Giang nối đường ra Bắc***  ***Đèo Hải Vân hướng mặt vào Nam*** *.*  - Lớp thực hành viết trên bảng con: *Phá Tam Giang, Bắc, Đèo, Hải Vân, Nam.*  - Lớp thực hành viết vào vở theo hướng dẫn của giáo viên  **HS viết tất cả các dòng trong vở** |

**CHÍNH TẢ (Nghe – viết):**

**MỘT NHÀ THÔNG THÁI**

**I. Mục tiêu:**

***- Kiến thức:*** Nghe – viết đúng bài CT; trình bày đúng hình thức bài văn xuôi.

***- Kĩ năng:*** Làm đúng BT(2) b hoặc BT (3) b

***- Thái độ*:** Rèn chữ viết

**II. Đồ dùng dạy học:**

***- Giáo viên:*** SGK

***- Học sinh:*** Bảng con

**III. Các hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **Khởi động 5’**  ***- Kiểm tra bài cũ:*** GV đọc, yêu cầu 2 học sinh viết trên bảng lớp, cả viết vào bảng con các từ: *chào hỏi, lễ phép, ngoan ngoãn, vất vả.*- Nhận xét đánh giá.  ***- Giới thiệu bài***  ***1. HĐ 1: Hướng dẫn nghe viết :20’***  - Đọc đoạn văn.  - Yêu cầu hai học sinh đọc lại bài.  + *Nội dung đoạn văn nói gì?*  + *Đoạn văn có mấy câu?*  *+ Những chữ nào trong đoạn văn cần viết hoa?*  *+ Ta bắt đầu viết từ ô nào trong vở?*  - Yêu cầu đọc thầm lại bài trong sách giáo khoa. nhắc học sinh nhớ cách viết mấy chữ số trong bài .  - Yêu cầu hai em lên bảng viết còn học sinh cả lớp lấy bảng con viết các tiếng khó.  - Giáo viên nhận xét đánh giá .  \* Giáo viên đọc cho học sinh viết bài vào vở .  - Theo dõi uốn nắn cho học sinh.  \* Chấm, chữa bài.  ***2. HĐ 2: Hướng dẫn làm bài tập 9’***  **Bài 2b**: - Yêu cầu cả lớp đọc thầm bài tập 2b.  - Mời 2HS lên bảng thi làm bài, đọc kết quả.  - Nhận xét chốt ý chính.  - Mời một đến em đọc lại đoạn văn.  - Yêu cầu cả lớp cùng thực hiện vào vở theo lời giải đúng.  **Bài 3b:** - Gọi HS đọc yêu cầu của bài.  - Chia nhóm, yêu cầu các nhóm làm bài trên phiếu.  - Yêu cầu đại diện các nhóm dán bài làm lên bảng lớp và đọc to kết quả.  - Nhận xét bài làm và tính điểm thi đua của các nhóm.  ***3. Hoạt động nối tiếp :1’***  - Giáo viên nhận xét đánh giá tiết học | - 2HS lên bảng viết, cả lớp viết vào bảng con các từ do GV đọc.  - Lớp lắng nghe giới thiệu bài.  - Cả lớp theo dõi giáo viên đọc bài.  - Hai học sinh đọc lại bài .  + Đoạn văn nói lên: Óc sáng tạo tài ba của một nhà khoa học.  + Đoạn văn có 4 câu.  + Viết hoa những chữ đầu câu, tên riêng  + Bắt đầu viết cách lề 1 ô vở.  - Lớp nêu ra một số tiếng khó và thực hiện viết vào bảng con các từ dễ nhầm lẫn và các số như 26 ngôn ngữ , 100 bộ sách , 18 nhà bác học...  - Cả lớp nghe - viết bài vào vở.  - Học sinh soát và tự sửa lỗi bằng bút chì.  - Hai em đọc yêu cầu bài tập 2b, lớp đọc thầm.  - Cả lớp tự làm bài.  - 2 em lên bảng thi làm bài đúng và nhanh.  - Lớp nhận xét bài bạn và bình chọn nhóm làm nhanh và làm đúng nhất.  *Thước kẻ – thi trượt – dược sĩ*  - HS chữa bài vào vở.  - 2 học sinh nêu yêu cầu bài tập 3b.  - Các nhóm thảo luận, làm bài.  - Đại diện nhóm dán bài làm lên bảng rồi đọc kết quả.  - Cả lớp nhận xét, bình chọn nhóm thắng cuộc.  + bước lên, bắt chước, rước đèn, khước từ, ...  + trượt ngã, rượt đuổi, lướt ván, mượt mà, ... |

**TOÁN:**

**NHÂN SỐ CÓ BỐN CHỮ SỐ VỚI SỐ CÓ MỘT CHỮ SỐ**

**I. Mục tiêu:**

***- Kiến thức:*** Biết nhân số có 4 chữ số với số có một chữ số (có nhớ 1 lần).

***- Kĩ năng:*** Giải được bài toán gắn với phép nhân.

***- Thái độ*:** Giáo dục HS chăm học.

**II. Đồ dùng dạy học:**

***- Giáo viên:***  SGK

***- Học sinh:*** SGK

**III. Các hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **Khởi động 2’ *- Hát***  ***- Giới thiệu bài:***  **1. HĐ 1:** *Hướng dẫn phép nhân không nhớ***.12’**  - Giáo viên ghi lên bảng phép nhân :  1034 x 2 = ?  - Yêu cầu HS tự thực hiện nháp.  - Gọi học sinh nêu miệng cách thực hiện phép nhân, GV ghi bảng như sách giáo khoa.  \**Hướng dẫn phép nhân có nhớ* **.**  - Giáo viên ghi bảng : 2125 x 3 = ?  - Yêu cầu cả lớp thực hiện vào nháp.  - Mời 1HS lên bảng thực hiện.  - Gọi HS nêu cách thực hiện, GV ghi bảng.  - Cho HS nhắc lại.  ***2. HĐ 2: Luyện tập:20’***  **Bài 1**: - Gọi học sinh nêu yêu cầu bài tập 1.  - Yêu cầu lớp thực hiện vào vở.  - Yêu cầu lớp theo dõi đổi chéo vở và chữa bài  - Giáo viên nhận xét đánh giá.  **Bài 2a:** - Gọi học sinh nêu bài tập 2  - Yêu cầu cả lớp làm bài vào vở .  - Mời hai học sinh lên bảng giải bài.  - Yêu cầu lớp theo dõi đổi chéo vở và chữa bài  - Giáo viên nhận xét đánh giá.  **Bài 3:** - Gọi học sinh đọc bài 3.  - Hướng dẫn HS phân tích bài toán.  - Yêu cầu cả lớp thực hiện vào vở  - Chấm vở 1 số em, nhận xét chữa bài  **Bài 4a:** - Gọi HS đọc yêu cầu bài và mẫu.  - Yêu cầu cả lớp tự làm bài.  - Mời hai học sinh nêu miệng kết quả.  - Giáo viên nhận xét đánh giá.  ***3. Hoạt động nối tiếp :1’***- Nhận xét đánh giá tiết học. | - Lớp theo dõi giáo viên giới thiệu  - Học sinh đặt tính và tính . 1034  x 2  2068  - 1 số em nêu cách thực hiện phép nhân, ghi nhớ    - Cả lớp cùng thực hiện phép tính.  - Một em lên bảng thực hiện, lớp nhận xét bổ sung. 2125  x 3  6375  - Một học sinh nêu yêu cầu bài 1.  - Cả lớp thực hiện làm vào vở.  - Hai học sinh lên bảng thực hiện, cả lớp nhận xét bổ sung.  - Một em đọc yêu cầu bài tập.  - Cả lớp làm vào vở.  - Hai em lên bảng chữa bài, cả lớp nhận xét  - Đổi chéo vở để chấm bài kết hợp tự sửa bài .  **thêm 2b**  - Một học sinh đọc đề bài.  - Phân tích bài toán theo gợi ý của GV.  - Cả lớp thực hiện vào vở.  ***Giải :***  Số viên gạch xây 4 bức tường :  1015 x 4 = 4060 ( viên )  ***Đ/S: 4060 viên gạch***  - Một em đọc yêu cầu bài và mẫu.  - Cả lớp làm vào vở.  - Hai học sinh nêu miệng kết quả, lớp bổ sung:  2000 x 2 = 4000 3000 x 2 = 6000  4000 x 2 = 8000 |

**TỰ NHIÊN XÃ HỘI:**

**RỄ CÂY**

**I. Mục tiêu:**

***- Kiến thức:*** Kể tên một số cây có rễ cọc, rễ chùm, rễ phụ hoặc rễ củ.

***- Kĩ năng:*** Phân loại một số rễ cây sưu tầm được.

***- Thái độ*:** Yêu thích khoa học

**II. Đồ dùng dạy học:**

***- Giáo viên:*** Các hình trong SGK trang 82, 83.

***- Học sinh:*** Sưu tầm các loại rễ cọc, rễ chùm, rễ phụ, rễ củ mang đến lớp.

**III. Các hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **Khởi động 5’**  ***- Kiểm tra bài cũ:***  + Nêu chức năng của thân cây đối với cây.  + Nêu ích lợi của thân cây.  - Nhận xét đánh giá.  ***- Giới thiệu bài:***  ***1. Hoạt động 1: 14’*** *Làm việc với SGK* ***.***  ***Bước 1 :***. Thảo luận theo cặp :  - Yêu cầu từng cặp quan sát các hình 1, 2, ... 7 trang 82, 83 và mô tả về đặc điểm của rễ cọc rễ chùm, rễ phụ, rễ củ.  ***Bước 2:***  Làm việc cả lớp  - Mời một số em đại diện một số cặp lên trình bày về đặc điểm của rễ cọc, rễ chùm và rễ phụ, rễ củ.  - Giáo viên kết luận: Đa số cây có 1 rễ to và dài, xung quanh rễ đó đâm ra nhiều rễ con, loại rễ như vậy gọi là rễ cọc. Một số cây khác có nhiều rễ mọc đều nhau thành chùm nên gọi là rễ chùm. Một số cây ngoài rễ chính còn có rễ phụ mọc ra từ thân hoặc cành. Một số cây có rễ phình to tạo thành củ gọi là rễ củ.  ***2. Hoạt động 2 : 15’*** *Làm việc với vật thật* ***.***  ***\* Bước 1:*** - Chia lớp thành hai nhóm.  - Phát cho mỗi nhóm một tờ bìa và băng dính .  - Yêu cầu hai nhóm dùng băng keo gắn các loại rễ đã sưu tập được lên tờ bìa rồi viết lời ghi chú bên dưới các loại rễ.  ***Bước 2:*** - Mời đại diện từng nhóm giới thiệu bộ sưu tập các loại rễ của nhóm mình trước lớp.  - Nhận xét, khen ngợi nhóm sưu tầm được nhiều, trình bày đẹp, nhanh và giới thiệu đúng.  ***3. Hoạt động nối tiếp: 1’*** Nhận xét tiết học  - Về nhà học bài và xem trước bài mới. | - 2 em trả lời nội dung câu hỏi.  - Lớp theo dõi nhận xét.  - Lớp theo dõi.  - Từng cặp ngồi quay mặt với nhau quan sát tranh 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7 trong sách giáo khoa trang 82 và 83 chỉ tranh và nói cho nhau nghe về tên và đặc điểm của từng loại rễ cây có trong các hình.  - Một số em đại diện các cặp lần lượt lên mô tả về đặc điểm và gọi tên từng loại rễ cây.  - Lớp lắng nghe và nhận xét bổ sung.  - Các nhóm thảo luận rồi dán các loại rễ cây mà nhóm sưu tầm được vào tờ bìa và ghi tên chú thích về đặc điểm của từng loại rễ vào phía dưới các rễ vừa gắn.  - Đại diện các nhóm lần lượt lên chỉ và giới thiệu bộ sưu tập các loại rễ cho lớp nghe.  - Lớp theo dõi bình chọn nhóm thắng cuộc.  - Hai em nhắc lại nội dung bài học. |

*Thứ sáu ngày ..... tháng 2 năm 202*

*TẬP LÀM VĂN:*

**NÓI, VIẾT VỀ MỘT NGƯỜI LAO ĐỘNG TRÍ ÓC**

**I. Mục tiêu:**

***- Kiến thức:*** Kể được vài điều về người lao động theo gợi ý trong SGK (BT1).

***- Kĩ năng:*** Viết những điều vừa kể thành một đoạn văn ngắn (khoảng 7 câu) (BT2).

***- Thái độ*:** Yêu quý, kính trọng người lao động

**II. Đồ dùng dạy học:**

***- Giáo viên:*** Tranh minh họa về một số trí thức: 4 bức tranh ở tiết TLV tuần 21. Bảng lớp viết gợi ý kể về một người lao động trí óc (SGK).

***- Học sinh:SGK***

**III. Các hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **Khởi động 5’**  ***- Kiểm tra bài cũ:*** - KT hai em.  - Nhận xét.  ***- Giới thiệu bài :***  ***1. HĐ 1:*** ***Hướng dẫn làm bài tập: 29’***  ***Bài tập 1:***  - Gọi 2 học sinh đọc yêu cầu và gợi ý (SGK)  *+ Hãy kể tên một số nghề lao động trí óc?*  - Yêu cầu 1HS nói về một người lao động trí óc mà em chọn để kể theo gợi ý .  Người đó tên gì? Làm nghề gì? Ở đâu? Công việc hàng ngày của người ấy là gì? Em có thích làm công việc như người ấy không?  - Yêu cầu học sinh tập kể theo cặp.  - Mời 4 -5 học sinh thi kể trước lớp .  - GV cùng cả lớp nhận xét.  **Bài tập 2:**  - Gọi 1 học sinh đọc yêu cầu của bài.  - Hướng dẫn HS dựa vào những điều vừa nói để viết thành đoạn văn khoảng 7 câu nói về chủ đề đang học.  - Yêu cầu HS viết bài vào vở.  - Theo dõi giúp đỡ những HS yếu.  - Mời 5 -7 học sinh đọc bài trước lớp.  - Nhận xét chấm một số bài.  ***2 Hoạt động nối tiếp :1’***  - Yêu cầu học sinh nhắc lại nội dung.  - Nhận xét đánh giá tiết học. | - Hai em kể lại câu chuyện Nâng niu từng hạt giống.  - Cả lớp theo dõi.  - Hai em đọc yêu cầu BT và gợi ý.  + bác sĩ , giáo viên, kĩ sư, bác học , …  - 1HS kể mẫu, lớp nhận xét bổ sung.  - Từng cặp tập kể.  - 4 – 5 em thi kể trước lớp .  - Lớp theo dõi nhận xét và bình chọn bạn nói hay nhất.  - Một học sinh đọc đề bài tập 2.  - Lớp dựa vào những điều đã nói ở bài tập 1 để viết thành một đoạn văn có chủ đề nói về một người lao động trí óc từ khoảng 7 .  - 5 - 7 em đọc bài viết của mình trước lớp.  - Lớp theo dõi nhận xét bình chọn bạn viết tốt nhất  - Hai em nhắc lại nội dung bài học. |

*1*

*TOÁN****:***

**LUYỆN TẬP**

**I. Mục tiêu:**

***- Kiến thức:*** Biết nhân số có 4 chữ số với số có một chữ số (có nhớ một lần).

***- Kĩ năng:*** Nhân được số có 4 chữ số với số có một chữ số

***- Thái độ*:** Yêu thích học toán

**II. Đồ dùng dạy học:**

***- Giáo viên- Học sinh: SGK***

**III. Các hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **Khởi động 5’**  ***- Bài cũ :*** Gọi học sinh lên bảng làm BT: Đặt tính rồi tính: 1810 x 5 1121 x 4  ***- Giới thiệu bài:***  ***1. HĐ 1: Luyện tập :29’***  **Bài 1**: - Gọi học sinh nêu yêu cầu bài tập.  - Yêu cầu học sinh tự làm vào vở.  - Mời 3HS lên bảng chữa bài.  - Yêu cầu lớp theo dõi đổi chéo vở KT.  - Giáo viên nhận xét đánh giá.  **Bài 2 (Cột 1, 2, 3):** - Yêu cầu HS nêu yêu cầu của BT.  - Yêu cầu cả lớp làm vào vở.  - Mời một học sinh lên bảng giải bài.  - Yêu cầu lớp theo dõi và chữa bài.  - Giáo viên nhận xét đánh giá.  **Bài 3:** - Mời một học sinh đọc bài toán.  - Hướng dẫn HS phân tích bài toán.  - Yêu cầu cả lớp làm vào vở.  - Mời một học sinh lên giải bài trên bảng.  - Chấm vở một số em, nhận xét chữa bài.    **Bài 4 (Cột 1, 2)*:*** - Gọi HS đọc yêu cầu bài.  - Yêu cầu cả lớp tự làm bài vào vở.  - Mời 3HS lên bảng chữa bài.  - Nhận xét, chốt lại lời giải đúng.  ***2. Hoạt động nối tiếp :1’***  - Nhận xét đánh giá tiết học. | - 2HS lên bảng làm bài.  - Cả lớp theo dõi, nhận xét bài bạn.  - Lớp theo dõi giới thiệu bài.  - Một em nêu yêu cầu của bài.  - Cả lớp thực hiện làm vào vở  - 3 học sinh lên bảng làm bài , lớp bổ sung:  a/ 4129 + 4129 = 4129 x 2 = 8258  b/ 1052 + 1052 + 1052 = 1052 x 3 = 3156  c/ 2007 + 2007 + 2007 + 2007 = 2007 x 4 = 8028  - Một em đọc yêu cầu bài 2.  - Cả lớp làm vào vở.  - Một học sinh lên bảng chữa bài, lớp nhận xét bổ sung:   |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | | SBC | 423 | ***423*** | ***9604*** | ***5355*** | | SC | 3 | 3 | 4 | 5 | | Thương | ***141*** | 141 | 2401 | 1071 |   - 1HS đọc bài toán (SGK).  - Phân tích bài toán theo gợi ý của GV.  - Lớp thực hiện làm vào vở.  - Một học sinh lên bảng giải bài .  ***Giải***  Số lít dầu cả hai thùng là :  1025 x 2 = 2050 (lít )  Số lít dầu còn lại :  2050 – 1350 = 700 (*l*)  ***Đ/S : 700*** *lít dầu*  - 1 em đọc yêu cầu bài.  - Cả lớp tự làm bài.  - 2 em lần lượt lên bảng chữa bài, lớp theo dõi bổ sung   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | Số đã cho | 1015 | 1107 | 1009 | | Thêm 6 đv | ***1021*** | ***1113*** | ***1015*** | | Gấp 6 lần | ***6090*** | ***6642*** | ***6054*** | |

*TỰ NHIÊN XÃ HỘI:*

**RỄ CÂY (TT)**

**I. Mục tiêu:**

***- Kiến thức:*** Biết được chức năng của rễ cây đối với đời sống thực vật và lợi ích của rễ đối với đời sống con người.

***- Kĩ năng:***Nêu được chức năng của rễ cây đối với đời sống thực vật và lợi ích của rễ đối với đời sống con người.

***- Thái độ*:** Giáo dục HS thích tìm tòi học hỏi về tự nhiên.

**II. Đồ dùng dạy học:**

***- Giáo viên:*** Các hình trong sách trang 84, 85.

***- Học sinh:SGK***

**III. Các hoạt động dạy học:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **Khởi động 5’**  ***- Kiểm tra bài cũ:***- Kiểm tra các kiến thức bài “rễ cây tiết 1”  - Nhận xét đánh giá.  ***- Giới thiệu bài:***  ***1 Hoạt động 1: 14’***  ***Bước 1:***  Thảo luận theo nhóm  - Chia nhóm, yêu cầu các nhóm thảo luận theo gợi ý:  *+ Nói lại việc bạn đã làm theo yêu cầu trong SGK trang 82.*  + *Theo bạn vì sao nếu không có rễ, cây không sống được?*  *+ Theo bạn, rễ cây có chức năng gì?*  ***Bước 2:***  Làm việc cả lớp  - Mời đại diện các nhóm báo cáo kết quả thảo luận.  - Nhận xét và kết luận: Rễ cây đâm sâu xuống đất để hút nước và muối khoáng đồng thời còn bám chặt vào đất giúp cho cây không bị đổ.  ***2. Hoạt động 2: 15’***  ***Bước 1:*** Làm việc theo cặp  - Yêu cầu 2 em ngồi quay mặt vào nhau và chỉ vào rễ của những cây có trong các hình 2, 3, 4, 5 trang 85 sách giáo khoa cho biết những rễ đó được dùng để làm gì ?  ***Bước 2 :*** Hoạt động cả lớp .  - Cho HS thi đua đặt ra những câu hỏi và đố nhau về việc con người sử dụng một số loại rễ cây để làm gì?  - Giáo viên nêu kết luân: Một số cây có rễ làm thức ăn, làm thuốc, làm đường...  ***3 Hoạt động nối tiếp :1’***  - Cho học sinh liên hệ với cuộc sống hàng ngày. | - 2HS trả lời câu hỏi: Kể tên một số cây có rễ cọc, rễ chùm, rễ phụ, rễ củ.  - Cả lớp theo dõi nhận xét.  - Lớp theo dõi.  - Các nhóm tiến hành thảo luận.  - Đại diện từng nhóm báo cáo kết quả thảo luận.  - Các nhóm khác nhận xét bổ sung: Rễ cây đâm sâu xuống đất hút các chất dinh dưỡng, nước và muối khoáng để nuôi cây và giữ cho cây không bị đổ vì vậy nếu không có rễ thì cây sẽ chết.  -  - Quan sát các hình 4,5,6,7,8 trang 80, 81 sách giáo khoa .  - Các cặp trao đổi thảo luận, sau đó một số em đại diện lên đứng trước lớp đố nhau  - Lần lượt em này hỏi một câu em kia trả lời sang câu khác lại đổi cho nhau.  Nếu cặp nào trả lời đúng nhiều câu hơn thì cặp đó thắng .  - Lớp theo dõi bình chọn nhóm thắng cuộc.  - Hai học sinh nhắc lại nội dung bài học . |

***Sinh hoạt lớp***

**I. Mục tiêu:**

+ Đánh giá hoạt động để biết ưu, khuyết điểm.

- Nắm kế hoạch tuần tới.

+ Rèn kỹ năng nói, nhận xét, rèn tính tự giác, mạnh dạn, tự tin.

+ Giáo dục tinh thần đoàn kết, có ý thức xây dựng nề nếp tốt.

**II. Các hoạt động dạy học chủ yếu:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của Giáo viên** | **Hoạt động của Học sinh** |
| \* Ổn định:  **Hoạt động 1**: ***Nhận xét hoạt động tuần qua***  - Nhận xét chung: Nêu ưu điểm nổi bật để phát huy, động viên các em có cố gắng.  - Tuyên dương các cá nhân, tổ có hoạt động tốt.  **Hoạt động 2**: ***Nêu kế hoạch tuần*** ***tới***  - Học bình thường.  - Phát động phong trào: Vở sạch chữ đẹp HKII  - Kiểm tra vệ sinh cá nhân.  - Tiếp tục củng cố nề nếp.  - Giúp các bạn chưa hoàn thành học tốt.  \*Tham gia văn nghệ  ***\*Nhận xét, dặn dò:***  -Thực hiện đầy đủ theo kế hoạch. | - Hát  - Lần lượt các tổ trưởng nhận xét hoạt động của tổ trong tuần qua.  + Học tập  + Chuyên cần.  + Lao động, vệ sinh.  + Các công tác khác.  - Các tổ khác bổ sung  + Lớp trưởng nhận xét.  - Lớp bình bầu :  + Cá nhân xuất sắc:  + Cá nhân tiến bộ:  + Tổ xuất sắc:  - Lắng nghe.  - Phân công các bạn giúp đỡ.  -Tham gia múa, hát, trò chơi theo chủ điểm. |

**III. Bổ sung:**